

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**1. Tên học phần:** Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam

**Mã học phần:** LLCT230214

**2. Tên tiếng anh:** Revolution of Vietnamese Communist Party

**3. Số tín chỉ:** 03 tín chỉ (3/0/6) (3 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm)

**4. Các giảng viên phụ trách học phần:**

1/ Giảng viên phụ trách chính: GVC.TS Nguyễn Đình Cả

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: ThS. Phùng Thế Anh, ThS. Lê Quang Chung, GVC.ThS. Nguyễn Vinh Thắng.

**5. Điều kiện tham gia học tập học phần:**

Môn học tiên quyết: Sinh viên phải học xong môn *Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin* và môn *Tư tưởng Hồ Chí Minh*.

Môn học trước: *Tư tưởng Hồ Chí Minh*

**6. Mô tả học phần:**

Nội dung chủ yếu của học phần là cung cấp, trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản có hệ thống về đường lối của Đảng, đặc biệt là đường lối trong thời kỳ đổi mới, trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội. Ngoài chương mở đầu, nội dung môn học gồm 08 chương:

Chương I: Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng; Chương II: Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930-1945); Chương III: Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975); Chương IV: Đường lối công nghiệp hoá; Chương V: Đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Chương VI: Đường lối xây dựng hệ thống chính trị; Chương VII: Đường lối xây dựng văn hoá và giải quyết các vấn đề xã hội; Chương VIII: Đường lối đối ngoại.

## 7. Mục tiêu học phần (Course Goals):

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên)	Chuẩn đầu ra CTĐT
<b>G1</b>	Nắm vững được những nội dung cơ bản của đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, trong đó chủ yếu tập trung vào đường lối của Đảng thời kỳ đổi mới trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội (chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại,...)	1.1
<b>G2</b>	Vận dụng kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực trong giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, đối ngoại,...theo đường lối của Đảng và Nhà nước.	1.1
<b>G3</b>	Có phẩm chất đạo đức tốt, có niềm tin và trung thành với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Có ý thức trách nhiệm công dân, ý thức kỷ luật và thái độ nghề nghiệp đúng đắn.	1.1

## 8. Chuẩn đầu ra của học phần:

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả (Sau khi học xong môn học này người học có thể)	Chuẩn đầu ra CDIO
<b>1</b>	<b>1.1</b> - Hiểu được đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân của Đảng Cộng sản Việt Nam (1930-1975)	1.1
	<b>1.2</b> - Hiểu được đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa, đặc biệt là thời kỳ đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam (1975 đến nay)	1.1
	<b>1.3</b> - Trình bày được vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam thông qua đường lối trong tiến trình cách mạng Việt Nam	1.1

2	2.1	- Trình bày được quá trình hình thành và xác lập đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	1.1; 4.1.4
	2.2	- Có khả năng vận dụng, liên hệ kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội...theo đường lối của Đảng	2.2.4
	2.3	- Có khả năng làm việc nhóm để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến đường lối cách mạng của Đảng	3.1.1;3.1.2; 3.2.6
3	3.1	- Có phẩm chất đạo đức tốt, có niềm tin và trung thành với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	2.5.1
	3.2	- Có ý thức trách nhiệm công dân, ý thức kỷ luật và thái độ nghề nghiệp đúng đắn.	2.5.1; 2.5.2

### 9. Tài liệu học tập:

- Sách, giáo trình chính:

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Giáo trình Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, 2010, 2011, 2012 và 2013.

2. Hội đồng Trung ương Chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia, *Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003 và 2008.

3. Đại học Quốc gia Hà Nội, *Một số chuyên đề về Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2008.

- Sách (TLTK) tham khảo:

Các Văn kiện Đại hội, Nghị quyết của Đảng Cộng sản Việt Nam từ Đại hội đại biểu lần thứ I đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI.

### 10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10

- Kế hoạch kiểm tra như sau:

Hình thức	Nội dung	Thời điểm	Công cụ KT	Chuẩn đầu ra	Tỉ lệ (%)
-----------	----------	-----------	------------	--------------	-----------

KT				KT	
<b>Kiểm tra</b>					<b>15</b>
KT#1	Trình bày nội dung Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng	Tuần 4	Kiểm tra trên lớp	1.1; 4.1.1	
KT#2	Phân tích vai trò lãnh đạo của ĐCSVN trong tiến trình cách mạng 1930-1975	Tuần 7	Kiểm tra trên lớp	1.1; 2.2.4	
KT#3	Trên cơ sở kiến thức đã học về đường lối đối ngoại của Đảng, anh/chị hãy vận dụng để làm rõ chủ trương hòa bình và tự vệ của Đảng ta trong vấn đề Biển Đông hiện nay	Tuần 15	Kiểm tra trên lớp	1.1; 2.2.4; 2.5.1	
<b>Tiểu luận – Thuyết trình</b>					<b>35</b>
	<p>Giảng viên chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm sẽ được giao 1 đề tài cụ thể để về nhà tự nghiên cứu, chuẩn bị và thuyết trình trước lớp. Danh sách các đề tài:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>CNH là con đường tất yếu để VN trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020.</li> <li>Tại sao trong quá trình CNH phải lấy nguồn lực con người là yếu tố cơ bản nhất cho sự phát triển nhanh và bền vững.</li> <li>KTTT định hướng XHCN là con đường tất yếu của VN trong thời kỳ quá độ lên CNXH.</li> <li>Làm rõ những mặt tích cực và</li> </ol>	Tuần 6-15	Tiểu luận – Thuyết trình	1.1; 4.1.4; 2.2.4; 3.1.1; 3.1.2; 3.2.6; 2.5.1	

	<p>những mặt trái trong phát triển KTTT ở VN hiện nay.</p> <p>5. Anh/ Chị hãy chứng minh rằng nền văn hóa VN là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.</p> <p>6. Tại sao cần phải kết hợp các mục tiêu KT với các mục tiêu XH trong quá trình giải quyết các vấn đề XH.</p> <p>7. Một trong những thành tựu rất lớn của đối ngoại VN sau hơn 25 đổi mới là: “Chúng ta đã phá thế bao vây, cấm vận của các thế lực thù địch; tạo dựng môi trường quốc tế thuận lợi cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. Anh/ Chị hãy làm rõ nhận định trên.</p> <p>8. Có quan điểm cho rằng: “Thế hệ trẻ bây giờ không yêu nước bằng thế hệ cha ông đi trước”. Là thế hệ trẻ anh/ chị có suy nghĩ như thế nào về quan điểm đó.</p>				
<b>Thi cuối kỳ</b>					<b>50</b>
	<p>- Nội dung thi bao quát được tất cả các chuẩn đầu ra quan trọng của môn học</p>	<p>Theo lịch của Nhà trường</p>	<p>Làm bài tiểu luận</p>	<p>1.1; 2.2.4 4.1.4; 3.1.1; 3.1.2; 2.5.1</p>	

### 11. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung	Chuẩn đầu ra học phần
1	<b>Chương mở đầu: Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu môn Đường lối cách mạng của ĐCS Việt Nam</b>	
	<b>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (1,5)</b> <b>Nội dung GD lý thuyết:</b> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đối tượng nghiên cứu.</li> <li>2. Nhiệm vụ nghiên cứu.</li> <li>3. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu môn học.</li> </ol> <b>PPGD chính:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng.</li> <li>- Thảo luận nhóm.</li> </ul>	1.1; 3.1.2; 3.2.6; 2.5.1
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà (3)</b> <ol style="list-style-type: none"> <li>4. Ý nghĩa của việc học tập môn học.</li> </ol>	1.1; 2.2.4; 2.5.1
	<b>Chương I: Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng</b>	
	<b>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (1,5)</b> <ol style="list-style-type: none"> <li>1.1. Hoàn cảnh trong nước.</li> </ol> <b>PPGD chính:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng.</li> <li>- Thảo luận nhóm.</li> </ul>	1.1; 3.1.2; 3.2.6; 2.5.1
2	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (3)</b> <ol style="list-style-type: none"> <li>1.2. Hoàn cảnh quốc tế cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX.</li> </ol>	1.1; 4.1.4; 2.5.1
	<b>Chương I: Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng</b> <b>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3)</b> <ol style="list-style-type: none"> <li>1.3. Hội nghị thành lập ĐCS Việt Nam.</li> <li>1.4. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của ĐCS Việt Nam.</li> </ol> <b>PPGD chính:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng.</li> </ul>	1.1; 3.1.2; 3.2.6; 4.1.4; 2.5.1

	- Thảo luận nhóm.	
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)</b> 1.5. Ý nghĩa lịch sử sự ra đời Đảng Cộng sản Việt nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.	1.1; 4.1.4; 2.5.1
3	<b>Chương II: Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945)</b>	
	<b>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3)</b> 2.1. Luận cương chính trị tháng 10/1930. 2.2. Nội dung chuyên hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng. <b>PPGD chính:</b> - Thuyết giảng. - Thảo luận nhóm.	1.1; 3.1.2; 3.2.6; 4.1.4; 2.5.1
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)</b> 2.3. Chủ trương khôi phục tổ chức đảng và phong trào cách mạng. 2.4. Hoàn cảnh lịch sử thế giới giai đoạn 1936 – 1939.	1.1; 4.1.4; 2.5.1
4	<b>Chương II: Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945)</b>	1.1; 3.1.2; 3.2.6; 4.1.4; 2.5.1
	<b>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (1,5)</b> 2.5. Chủ trương phát động Tổng khởi nghĩa giành chính quyền. <b>PPGD chính:</b> - Thuyết giảng - Thảo luận nhóm	
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (3)</b> 2.6. Hoàn cảnh lịch sử thế giới giai đoạn 1939 – 1945.	1.1; 4.1.4; 2.5.1
	<b>Chương III: Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945 – 1975)</b>	
	<b>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (1,5)</b> 3.1. Chủ trương kháng chiến, kiến quốc của Đảng. 3.2. Quá trình hình thành và nội dung đường lối kháng chiến	1.1; 4.1.4; 2.5.1

	<p>chống thực dân Pháp, xây dựng chế độ dân chủ nhân dân.</p> <p><b>PPGD chính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng.</li> <li>- Trình chiếu.</li> </ul>	
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (3)</b></p> <p>3.3. Hoàn cảnh nước ta sau cách mạng tháng Tám.</p> <p>3.4. Kết quả, ý nghĩa, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.</p>	1.1;4.1.4; 2.5.1
5	<p><b>Chương III: Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945 – 1975)</b></p>	
	<p><b>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3)</b></p> <p>3.5. Đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, thống nhất Tổ quốc giai đoạn 1954 – 1964.</p> <p>3.6. Đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, thống nhất Tổ quốc giai đoạn 1965 – 1975.</p> <p><b>PPGD chính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng.</li> <li>- Thảo luận nhóm</li> <li>- Trình chiếu.</li> </ul>	1.1; 3.1.2; 3.2.6; 4.1.4; 2.5.1
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)</b></p> <p>3.7. Hoàn cảnh lịch sử của nước ta sau tháng 7-1954.</p> <p>3.8. Kết quả, ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm của cuộc kháng chiến chống Mỹ (1954 - 1975).</p>	1.1; 4.1.4; 2.5.1
6	<p><b>Chương IV: Đường lối công nghiệp hóa</b></p>	
	<p><b>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3)</b></p> <p>4.1. Mục tiêu và phương hướng công nghiệp hóa thời kỳ trước đổi mới.</p> <p>4.2. Kết quả, ý nghĩa của quá trình công nghiệp hóa thời kỳ trước đổi mới.</p> <p><b>PPGD chính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng.</li> </ul>	1.1; 4.1.4; 3.1.2; 3.2.6; 2.5.1



	- Thảo luận nhóm.	
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)</b> 4.3. Hạn chế và nguyên nhân hạn chế của quá trình công nghiệp hóa thời kỳ trước đổi mới.	1.1; 4.1.4; 2.5.1
	<b>Chương IV: Đường lối công nghiệp hóa</b>	
7	<b>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3)</b> 4.4. Quá trình đổi mới tư duy về công nghiệp hóa thời kỳ đổi mới. 4.5. Mục tiêu, quan điểm công nghiệp hóa, hiện đại hóa thời kỳ đổi mới. 5.6. Nội dung và định hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức. <b>PPGD chính:</b> - Thuyết giảng. - Thảo luận nhóm. - Trình chiếu.	1.1; 3.1.2; 3.2.6; 4.1.4; 2.5.1
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)</b> 4.7. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân của quá trình công nghiệp hóa thời kỳ đổi mới.	1.1; 4.1.4; 2.5.1
	<b>Chương V: Đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa</b>	
8	<b>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3)</b> 5.1. Cơ chế kế hoạch hóa tập trung quan liêu, bao cấp. 5.2. Nhu cầu đổi mới cơ chế quản lý kinh tế. <b>PPGD chính:</b> - Thuyết giảng. - Thảo luận nhóm. - Trình chiếu.	1.1; 3.1.2; 3.2.6; 4.1.4; 2.5.1
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)</b> 5.3. Những ưu điểm và hạn chế của cơ chế quản lý kinh tế thời kỳ trước đổi mới.	1.1; 4.1.4; 2.5.1

	<b>Chương V: Đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa</b>	
9	<p><b>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3)</b></p> <p>5.4. Sự hình thành tư duy của Đảng về kinh tế thị trường thời kỳ đổi mới.</p> <p>5.5. Mục tiêu và quan điểm cơ bản về tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.</p> <p>5.6. Một số chủ trương tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.</p> <p><b>PPGD chính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng.</li> <li>- Thảo luận nhóm.</li> </ul>	1.1; 4.1.4; 3.1.2; 3.2.6; 2.5.1
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)</b></p> <p>5.7. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân.</p>	1.1; 4.1.4; 2.5.1
	<b>Chương VI: Đường lối xây dựng hệ thống chính trị</b>	
10	<p><b>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp (3)</b></p> <p>6.1. Hệ thống chính trị dân chủ nhân dân (1945 – 1954).</p> <p>6.2. Hệ thống dân chủ nhân dân làm nhiệm vụ lịch sử chuyên chính vô sản (1954 – 1975).</p> <p>6.3. Hệ thống chuyên chính vô sản theo tư tưởng làm chủ tập thể (1975 – 1985).</p> <p><b>PPGD chính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng.</li> <li>- Thảo luận nhóm.</li> <li>- Trình chiếu.</li> </ul>	1.1; 3.1.2; 3.2.6; 4.1.4; 2.5.1
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà (6)</b></p> <p>6.4. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân.</p>	1.1; 4.1.4; 2.5.1
	<b>Chương VI: Đường lối xây dựng hệ thống chính trị</b>	
11	<p><b>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp (3)</b></p> <p>6.5. Đổi mới tư duy về hệ thống chính trị.</p> <p>6.6. Mục tiêu và quan điểm xây dựng hệ thống chính trị.</p>	1.1; 4.1.4; 2.5.1

	<p>6.7. Chủ trương xây dựng hệ thống chính trị.</p> <p><b>PPGD chính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng.</li> <li>- Trình chiếu.</li> </ul>	
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà (6)</b></p> <p>6.8. Đánh giá quá trình thực hiện đường lối.</p>	1.1; 4.1.4; 2.5.1
12	<p><b>Chương VII: Đường lối xây dựng, phát triển nền văn hóa và giải quyết các vấn đề xã hội</b></p>	
	<p><b>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp (3)</b></p> <p>7.1. Quan điểm, chủ trương xây dựng nền văn hóa mới giai đoạn 1943 – 1986.</p> <p>7.2. Quá trình đổi mới tư duy về xây dựng và phát triển văn hóa thời kỳ đổi mới.</p> <p>7.3. Quan điểm chỉ đạo và chủ trương về xây dựng, phát triển nền văn hóa thời kỳ đổi mới.</p> <p><b>PPGD chính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng.</li> <li>- Thảo luận nhóm.</li> <li>- Trình chiếu.</li> </ul>	1.1; 3.1.2; 3.2.6; 4.1.4; 2.5.1
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà (6)</b></p> <p>7.4. Đánh giá quá trình thực hiện đường lối xây dựng và phát triển nền văn hóa thời kỳ trước đổi mới.</p> <p>7.5. Đánh giá quá trình thực hiện đường lối xây dựng và phát triển nền văn hóa thời kỳ đổi mới.</p>	1.1; 4.1.4; 2.5.1
13	<p><b>Chương VII: Đường lối xây dựng, phát triển nền văn hóa và giải quyết các vấn đề xã hội</b></p>	
	<p><b>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp (3)</b></p> <p>7.6. Chủ trương giải quyết các vấn đề xã hội thời kỳ trước đổi mới.</p> <p>7.7. Quá trình đổi mới nhận thức về giải quyết các vấn đề xã hội thời kỳ đổi mới.</p>	1.1; 3.1.2; 3.2.6; 4.1.4; 2.5.1

	<p>7.8. Quan điểm, chủ trương giải quyết các vấn đề xã hội thời kỳ đổi mới.</p> <p><b>PPGD chính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng.</li> <li>- Thảo luận nhóm.</li> <li>- Trình chiếu.</li> </ul>	
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà (6)</b></p> <p>7.9. Đánh giá quá trình thực hiện đường lối giải quyết các vấn đề xã hội thời kỳ trước đổi mới.</p> <p>7.10. Đánh giá quá trình thực hiện đường lối giải quyết các vấn đề xã hội thời kỳ đổi mới.</p>	1.1; 4.1.4; 2.5.1
	<b>Chương 8: Đường lối đối ngoại</b>	
14	<p><b>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp (3)</b></p> <p>8.1. Hoàn cảnh lịch sử giai đoạn 1975 – 1986.</p> <p>8.2. Đường lối đối ngoại của Đảng giai đoạn 1975 – 1986.</p> <p>8.3. Kết quả, ý nghĩa.</p> <p><b>PPGD chính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng.</li> <li>- Thảo luận nhóm.</li> <li>- Trình chiếu.</li> </ul>	1.1; 4.1.4; 3.1.2; 3.2.6; 2.5.1
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà (6)</b></p> <p>8.4. Hạn chế, nguyên nhân.</p>	1.1; 4.1.4; 2.5.1
	<b>Chương 8: Đường lối đối ngoại</b>	
15	<p><b>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp (3)</b></p> <p>8.5. Các giai đoạn hình thành, phát triển đường lối đối ngoại thời kỳ đổi mới.</p> <p>8.6. Nội dung đường lối đối ngoại, hội nhập quốc tế.</p> <p>8.7. Một số chủ trương, chính sách lớn về mở rộng quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế.</p> <p><b>PPGD chính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng.</li> </ul>	1.1; 4.1.4; 2.5.1

	- Trình chiếu.	
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà (6)</b> 8.8. Hoàn cảnh lịch sử thời kỳ đổi mới. 9.9. Thành tựu, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân.	1.1; 4.1.4; 2.5.1

### **12. Đạo đức khoa học:**

Các đề tài và các vấn đề mà giảng viên giao cho sinh viên thực hiện cần thể hiện tính trung thực, chính xác, có trích dẫn và chú thích tài liệu rõ ràng. Các bài thuyết trình và bài thu hoạch nếu bị phát hiện là đạo văn hoặc gian lận thì sẽ bị trừ 100% điểm quá trình, nếu ở mức độ nghiêm trọng (đạo văn toàn bộ bài làm) sẽ bị cấm thi kết thúc học phần.

### **13. Ngày phê duyệt lần đầu:**

### **14. Cấp phê duyệt:**

Trưởng khoa

Trưởng Bộ môn

Người biên soạn

### **15. Tiến trình cập nhật ĐCCT:**

<b>Lần 1:</b> Nội dung cập nhật ĐCCT lần 1: ngày      tháng      năm	Người cập nhật:
	Trưởng Bộ môn